**Phụ lục 03**

**HƯỚNG DẪN LẬP DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA,**

**TRIỂN KHAI ĐIỀU TRA VÀ NGHIỆM THU KẾT QUẢ ĐIỀU TRA**

 **CỦADOANH NGHIỆP**

**I. LẬP DANH SÁCH ĐƠN VỊ ĐIỀU TRA**

**1. Lập danh sách đơn vị điều tra toàn bộ**

Danh sách các đơn vị điều tra toàn bộ được lập dựa trên các nguồn thông tin sau:

(1) Danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm SXKD trực thuộc doanh nghiệp được cấp mã số thuế, mã địa điểm SXKD có đến 31/12/2020 do Tổng cục Thuế - Bộ Tài chính cung cấp;

(2) Danh sách doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm SXKD được cấp đăng ký kinh doanh có đến thời điểm 31/12/2020 do Cục Quản lý đăng ký kinh doanh - Bộ Kế hoạch và Đầu tư cung cấp;

(3) Danh sách doanh nghiệp, hợp tác xã, chi nhánh trực thuộc doanh nghiệp đã thu được Phiếu 1A/ĐTDN-DN và 1B/ĐTDN-DS trong Điều tra doanh nghiệp năm 2020 do Tổng cục Thống kê quản lý;

(4) Danh sách hợp tác xã nông nghiệp có đến thời điểm 31/12/2020 do Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn cung cấp;

(5) Danh sách hợp tác xã có đến thời điểm 31/12/2020 do Liên minh Hợp tác xã Việt Nam cung cấp.

Dựa vào 5 nguồn thông tin trên, Tổng cục Thống kê lập danh sách nền gồm toàn bộ các doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện và địa điểm SXKD trực thuộc doanh nghiệp đang tồn tại.

***- Yêu cầu đối với danh sách đơn vị điều tra toàn bộ***

+ Danh sách đơn vị điều tra được lập dựa vào các nguồn thông tin trên cần được kiểm tra, làm sạch, đảm bảo không bị trùng lặp vàloại bỏ địa điểm SXKD không còn hoạt động SXKD trong năm 2020

+ Đối với các địa điểm SXKD đã đăng ký mã địa điểm với cơ quan đăng ký kinh doanh thì sử dụng mã số do cơ quan đăng ký kinh doanh cấp; trường hợp địa điểm SXKD không có mã địa điểm, mã số của địa điểm SXKD được đánh số thứ tự từ 1 đến hết của danh sách các địa điểm SXKD của doanh nghiệp/chi nhánh, đảm bảo không bị trùng mã số địa điểm SXKD trong từng doanh nghiệp/chi nhánh.

**2. Lập danh sách đơn vịđiều trachọn mẫu**

Danh sách đơn vị điều tra chọn mẫu được lập dựa trên kết quả thu thập thông tin Phiếu số 1/DN-TB Tổng điều tra kinh tế năm 2021 và danh sách doanh nghiệp đã thu được từ kết quả Điều tra doanh nghiệp năm 2020. Quy định về phương pháp chọn mẫu đối với từng loại phiếu chuyên ngành, chuyên đề của doanh nghiệp được quy định tại Phụ lục 06 của Phương án Tổng điều tra.

**II. TRIỂN KHAI ĐIỀU TRA**

*Thời gian thực hiện từ ngày 02/01/2021 đến ngày 30/5/2021, gồm các công việc:*

- Tổ TT TW lập danh sách nềnđiều tra toàn bộ doanh nghiệp, chi nhánh, văn phòng đại diện, địa điểm SXKD và danh sách điều tra mẫu đối với doanh nghiệpđược chọn mẫu điều tra;

- Tổ TTcấp tỉnh tuyển chọn điều tra viên, giám sát viên, quản trị hệ thống theo tiêu chuẩn quy định; tổ chức các lớp tập huấn nghiệp vụ cho điều tra viên, giám sát viên, quản trị hệ thống về nội dung, cách thức điền bảng hỏi điện tử và phương pháp thu thập thông tin theo đúng quy định của Phương án điều tra;

- Triển khai thu thập thông tin tại các đơn vị điều tra:

**Quy trình triển khai thu thập thông tin doanh nghiệp được thực hiện theo các bước:**

(1) Lập danh sách nền điều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu;

(2) Cập nhật danh sách nền điều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu lên Trang thông tin điện tử TĐT;

(3) Triển khai thu thập thông tin;

(4) Kiểm tra, làm sạch, hoàn thiện thông tin trên bảng hỏi điện tử.

***Bước 1: Lập danh sách nềnđiều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu.***

Thời gian thực hiện từ ngày 02/01/2021 đến ngày 30/01/2021, do Tổ TT TW thực hiện theo hướng dẫn lập danh sách đơn vị điều tra quy định tại mục I.

***Bước 2: Cập nhật danh sách nền điều tra toàn bộ và điều tra chọn mẫu lên Trang thông tin điện tử TĐT.***

Thời gian thực hiện từ ngày 01/02/2021 đến ngày 28/02/2021, do Tổ TT TW phối hợp với Tổ TT cấp tỉnh thực hiện.

Danh sách nền được lập riêng cho từng tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương,được Tổ TT TW cập nhật lên Trang thông tin điện tử TĐT và thông báo cho Tổ TT cấp tỉnh để triển khai thu thập thông tin.

Từ danh sách nền trên Trang thông tin điện tử TĐT, Tổ TT TW phối hợp với Tổ TT cấp tỉnh thực hiện phân quyền cho điều tra viên quản lý doanh nghiệp, giám sát viên, quản trị hệ thống và thành viên Tổ TT các cấp.

***Bước 3: Triển khai thu thập thông tin.***

Thời gian thực hiện từ ngày 01/3/2021 đến ngày 30/5/2021, do doanh nghiệp, chi nhánh phối hợp với điều tra viên kê khai thông tin trên Trang thông tin điện tử TĐT.

Điều tra viên gửi thông báo (gồm tên đăng nhập, mật khẩu) yêu cầu doanh nghiệp kê khai thông tin trong các bảng hỏi điện tử và hướng dẫn doanh nghiệp hoàn thành kê khai thông tin.

Đối với doanh nghiệp thuộc danh sách điều tra toàn bộ: kê khai thông tin theoPhiếu số 1/DN-TB: Phiếu thu thập thông tin đối với doanh nghiệp, hợp tác xã năm 2020.

Đối với doanh nghiệp được chọn mẫu điều tra chuyên ngành, chuyên đề: sau khi kết thúc kê khai thông tin phiếu số 1/DN-TB, doanh nghiệp tiếp tục kê khai thông tin theo các phiếu chuyên ngành, chuyên đề từ Phiếu số 1.1 đến 1.15.

***Yêu cầu đối với điều tra viên:*** Để đảm bảo xác định đúng ngành sản phẩm tại các địa điểm SXKD, điều tra viên phải hướng dẫn và phối hợp với doanh nghiệp mô tả đúng sản phẩm/dịch vụ của doanh nghiệp đang sản xuất/cung cấp trên bảng hỏi điện tử, giúp cho việc xác định ngành sản phẩm của doanh nghiệp đúng theo quy định của phương án; đảm bảo thực hiện đúng kê khai thông tin phiếu chuyên ngành, chuyên đề của doanh nghiệp, tránh tình trạng xác định sai mã ngành sản phẩm dẫn đến việc doanh nghiệp phải kê khai nhiều lần thông tin trên bảng hỏi điện tử.

***Bước 4:Kiểm tra, làm sạch thông tin trên bảng hỏi điện tử***

Thời gian thực hiện từ ngày 01/3/2021 đến ngày 30/7/2021, do điều tra viên thực hiện.

Sau khi doanh nghiệp hoàn thành cung cấp thông tin, điều tra viên có trách nhiệm kiểm tra số lượng và chất lượng thông tin doanh nghiệp đã kê khai, xác minh lại thông tin doanh nghiệp đã cung cấp và chuyển đổi những chỉ tiêu liên quan theo các bảng mã quy định: khối lượng sản phẩm sản xuất, tiêu thụ và tồn kho…(nếu cần) và tiến hành hoàn thiện phiếu. Bảng hỏi điện tử sau khi được kiểm tra, làm sạch, điều tra viên xác nhận hoàn thành bảng hỏi điện tử trên hệ thống.

***Yêu cầu đối với điều tra viên:*** Để đảm bảo đúng tiến độ thu thập thông tin của doanh nghiệp, *yêu cầu bước 3 và bước 4 phải được thực hiện đồng thời*, doanh nghiệp nào hoàn thành kê khai thông tin, điều tra viên có trách nhiệm kiểm tra, làm sạch, hoàn thiện bảng hỏi của doanh nghiệp đó ngay, không cần đợi đến khi tất cả các doanh nghiệp kết thúc kê khai thông tin ở bước 3 của mới thực hiện bước 4.

***- Nhiệm vụ của điều tra viên:*** Điều tra viên được phân công quản lý doanh nghiệp có nhiệm vụ:

+ Trực tiếp liên hệ với doanh nghiệp; cung cấp tài khoản (tên đăng nhập, mật khẩu) cho doanh nghiệp để doanh nghiệp truy cập vào Trang thông tin điện tử TĐT, hướng dẫn doanh nghiệp cách thức truy cập và sử dụng phiếu web-form;

+ Hướng dẫn quy trình kê khai và giải đáp thắc mắc cho doanh nghiệp trong việc cung cấp thông tin theo yêu cầu của Phương án điều tra;

+ Kiểm soát tiến độ, đôn đốc, nhắc nhở, hỗ trợ doanh nghiệ trả lời chính xác và đầy đủ các chỉ tiêu trong bảng hỏi phù hợp với ngành nghề SXKD thực tế của doanh nghiệp;

+ Kiểm tra logic, chất lượng thông tin do cơ sở cung cấp và liên hệ lại nếu cần xác minh, chỉnh sửa và cập nhật lại thông tin trên Trang thông tin điện tử TĐT;

+ Báo cáo cho Tổ TTcấp tỉnh/huyệnnhững vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin doanh nghiệp nằm ngoài quy định của Phương án điều tra;

+ Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

***- Nhiệm vụ của giám sát viên:***

+ Theo dõi sát tiến độ thu thập thông tin của điều tra viên được phân công quản lý; đôn đốc điều tra viên thực hiện đúng tiến độ thu thập thông tin theo quy định.

+ Báo cáo cho Tổ TT cấp tỉnh những vấn đề phát sinh trong quá trình triển khai thu thập thông tin doanh nghiệp nằm ngoài quy định của Phương án điều tra;

+ Định kỳ báo cáo tiến độ và kết quả công việc được phân công.

***- Nhiệm vụ của Tổ TT cấp tỉnh:***

+ Phân công điều tra viên quản lý doanh nghiệp hợp lý, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và quy định của Phương án điều tra;

+ Phân công giám sát viên cấp tỉnh, quản trị hệ thống cấp huyện quản lý địa bàn điều tra và quản lý điều tra viên;

+ Tập huấn cho điều tra viên, giám sát viên quy trình thực hiện thu thập thông tin của doanh nghiệp;

+ Xử lý những vấn đề phát sinh ngoài quy định của Phương án điều tra khi được sự đồng ý của Tổ TT TW.

***- Nhiệm vụ của Tổ TT TW***

+ Phân công giám sát viên cấp Trung ương quản lý tỉnh, đảm bảo hoàn thành đúng tiến độ và quy định của Phương án điều tra;

+ Theo dõi tiến độ thực hiện của Tổ TT cấp tỉnh, giải đáp thắc mắc và giải quyết những vấn đề phát sinh, vướng mắc trong quá trình thực hiện Tổng điều tra, đảm bảo thực hiện thống nhất chung trên phạm vi cả nước.

**III. NGHIỆM THU KẾT QUẢ ĐIỀU TRA**

Nghiệm thu chính thức kết quả Tổng điều tra: thời gian thực hiện từ ngày 01/8/2021 đến ngày 30/9/2021, gồm các công việc:

- Cục Thống kê cấp tỉnh triển khai chỉnh lý, kiểm tra, làm sạch, xử lý số liệu và nghiệm thu cấp huyện; gửi báo cáo giải trình về Tổng cục Thống kê: Hoàn thành trước ngày 01/9/2021;

-Tổ TT TW triển khai kiểm tra, xử lý số liệu và nghiệm thu kết quả điều tra của các Cục Thống kê cấp tỉnh trên hệ thống hoặc trực tiếp tại Cục Thống kê: hoàn thành trước ngày 01/10/2021.